

KHẢO SÁT VIỆC SỬ DỤNG BÀI GIẢNG ĐIỆN TỬ TRONG GIẢNG DẠY CỦA GIÁO VIÊN THPT TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

STUDYING ON THE USING ELECTRONIC LECTURE TO TEACH AT HIGH SCHOOLS IN HO
CHI MINH CITY

Phạm Văn Danh

Viện NCGD – Trường ĐHSP TP.HCM

TÓM TẮT

Bài báo thực hiện khảo sát việc ứng dụng CNTT để thiết kế và sử dụng BGĐT trong giảng dạy của giáo viên THPT, từ đó giúp nhà trường định hướng việc bồi dưỡng, đào tạo ngắn hạn cho giáo viên của trường để sử dụng bài giảng điện tử trong công tác giảng dạy. Chúng tôi tiến hành khảo sát 230 giáo viên và 5 cán bộ quản lý tại 5 trường THPT trên địa bàn TP.HCM và đề xuất các giải pháp cho việc dạy học bằng BGĐT tại các trường THPT trên địa bàn TPHCM.

Từ khóa: bài giảng điện tử; giáo viên; bồi dưỡng; đào tạo; trung học phổ thông.

ABSTRACT

This paper studies on the application IT to design and use E-Lecture in teaching at high school, which will help the schools orient the fostering, short-term training for teachers who use E-Lecture to teach. Surveying 230 teachers and 5 managers at 5 high schools in Ho Chi Minh City and proposing solutions of using E-Lecture to teach at high schools and show the solutions of the using E-Lecture to teach at high schools in Ho Chi Minh City.

Key words: electronic lecture; teacher; fostering; training; high school.

1. Đặt vấn đề

Hiện nay, yêu cầu cấp bách đối với giáo dục Việt Nam nói chung và giáo dục phổ thông nói riêng là phải hướng đến chất lượng và hiệu quả trong hoạt động của mình. Trong quá trình này bài giảng điện tử có vai trò rất quan trọng. Trong các trường phổ thông cần phải *áp dụng các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học phù hợp với yêu cầu đào tạo nguồn nhân lực vừa có trình độ chuyên môn cao vừa có phẩm chất năng động, sáng tạo.*

Trong chức năng và nhiệm vụ của mình, các trường trung học phổ thông (THPT) có trách nhiệm đào tạo và bồi dưỡng đội ngũ giáo viên có khả năng ứng dụng CNTT trong dạy học một cách có hiệu quả. Việc ứng dụng CNTT giúp học sinh tích cực hoạt động trong học tập, tạo tính tự chủ, năng động, sáng tạo, và giải quyết vấn đề một cách khoa học, do đó đáp ứng tốt hơn yêu cầu luôn thay đổi của quá trình dạy và học.

Với những lý do nêu trên, yêu cầu phải có sự đổi mới nhanh chóng nhiều mặt trong công tác giáo dục và đào tạo ở bậc THPT. Muốn nâng cao chất lượng dạy học ở bậc phổ thông cần phải có sự quan tâm và khai thác hết hiệu quả của các

trang thiết bị dạy học hiện đại. Vấn đề này chưa được quan tâm nhiều do vậy chúng tôi lựa chọn đề tài *“Khảo sát việc sử dụng BGĐT trong giảng dạy của Giáo viên bậc trung học phổ thông trên địa bàn TP.HCM”*.

2. Bài giảng điện tử trong mô hình dạy học với sự hỗ trợ của máy tính

2.1. Giáo án điện tử - BGĐT

Mục đích cuối cùng của quá trình dạy học là giúp người học đạt được cao nhất có thể các mức độ nhận thức vấn đề, trong đó sự tích cực chủ động tham gia của người học có vai trò quan trọng, thậm chí quyết định. Để đạt mục tiêu trên, bài giảng phải có sức hấp dẫn, lôi cuốn người học chủ động quan sát, khám phá tri thức dưới sự điều phối của người thầy.

Để thực hiện mô hình dạy học với sự hỗ trợ của máy tính, người thầy cần thực hiện một giáo án điện tử (GAĐT) để thiết kế toàn bộ kế hoạch hoạt động dạy học của mình. Các hoạt động dạy học được thiết kế từng bước hợp lý trong một cấu trúc chặt chẽ, sử dụng các công cụ đa phương tiện (multimedia) để chuyển tải tri thức và điều khiển người học. Khi lên lớp với GAĐT, người thầy sẽ thực hiện một bài giảng

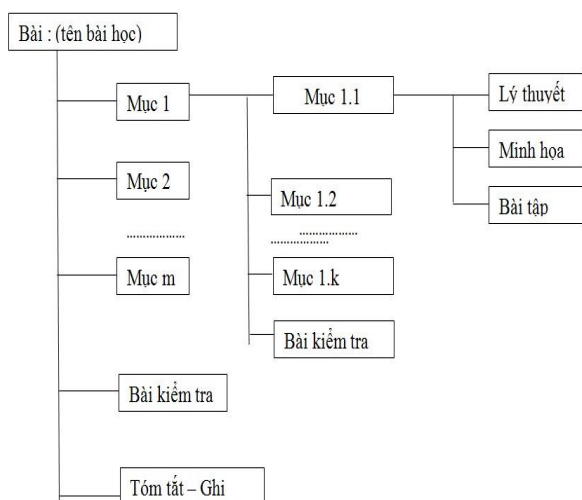
điện tử (BGĐT) với toàn bộ hoạt động giảng dạy đã được chương trình hóa một cách uyển chuyển, sinh động nhờ sự hỗ trợ của các công cụ đa phương tiện đã được thiết kế trong GAĐT. Như vậy, GAĐT là bản thiết kế kịch bản cho buổi học, và BGĐT là hình thức dạy học bằng GAĐT. GAĐT hay BGĐT là hai cách gọi khác nhau của một hoạt động cụ thể, đó là: thực hiện dạy - học với sự hỗ trợ của máy tính.

Với BGĐT, người thầy được giảm nhẹ việc thuyết giảng, có điều kiện tăng cường đối thoại, thảo luận với người học, qua đó kiểm soát được người học; Người học được thu hút, kích thích khám phá tri thức, có điều kiện quan sát vấn đề, chủ động nêu câu hỏi và nhờ vậy quá trình học tập trở nên hứng thú, sâu sắc hơn.

2.2. Cấu trúc BGĐT

Trong mô hình dạy - học với sự hỗ trợ của máy tính, BGĐT là đơn vị nhỏ nhất giáo viên sử dụng khi tiếp cận với giáo dục điện tử và có ứng dụng cụ thể để nâng cao hiệu quả giảng dạy. Nó là sự thể hiện kịch bản của giáo án bài học, không phải là giáo án. Cấu trúc hình thức được thể hiện như sau:

Bảng 1. Tỷ lệ giáo viên tham gia khảo sát



Qua cấu trúc này, BGĐT cần thể hiện được: **tính tương tác, đa phương tiện, tri thức.**

3. Kết quả khảo sát

3.1. Thiết kế nghiên cứu

3.1.1. Xây dựng phiếu hỏi

Để có thể nhận biết được tình hình dạy học bằng BGĐT tại một số trường THPT trên địa bàn TP.HCM, chúng tôi đã thiết kế phiếu hỏi dành cho 02 đối tượng gồm cán bộ quản lý (Ban giám hiệu) và các GV ở 5 trường THPT trên địa bàn TP. HCM.

Phiếu hỏi dành cho cán bộ quản lý được thiết kế 16 câu hỏi và GV gồm 12 câu hỏi với 2 phần chính: phần thông tin cá nhân và phần khảo sát về việc ứng dụng công nghệ thông tin và sử dụng BGĐT trong dạy học của GV.

Phiếu hỏi, trước khi được phát cho các đối tượng trả lời, được các chuyên gia có kinh nghiệm nghiên cứu tư vấn và góp ý kiến để đảm bảo sự rõ ràng, dễ hiểu và có giá trị về nội dung.

3.1.2. Chọn mẫu

Có 5 trường được chọn làm mẫu nghiên cứu theo phương pháp chọn mẫu thuận tiện đại diện cho các trường THPT trên địa bàn Tp. HCM. Phiếu hỏi được chúng tôi phát trực tiếp cho GV hoặc thông qua Lãnh đạo nhà trường. Sau khi phát phiếu khảo sát cho các trường (gồm 300 phiếu cho GV và 5 phiếu dành cho Ban giám hiệu), số phiếu thu về được là 230 phiếu đối với GV và 5 phiếu đối với cán bộ quản lý. Tất cả các phiếu thu về được mã hóa và xử lý thống kê trên phần mềm SPSS 11.5.

a) Cán bộ quản lý

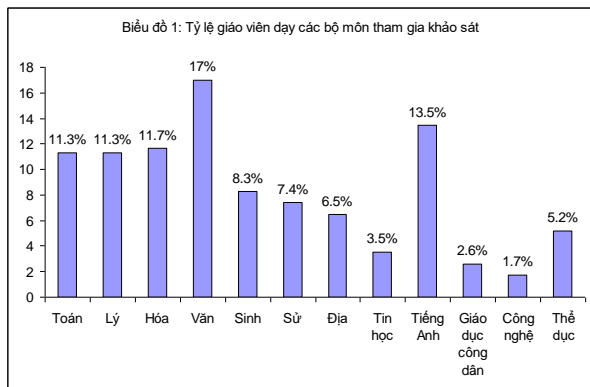
Các đơn vị có cán bộ quản lý tham gia khảo sát: trường THPT Trường Chinh (Tân Bình), trường THPT Thạnh Lộc (Q12), trường THPT Nguyễn Văn Cừ (Hóc Môn), trường THPT Tư Thục Thanh Bình (Tân Bình), trường THPT Tư Thục Thái Bình (Tân Bình). Chúng tôi tiến hành khảo sát 5 phiếu của cán bộ quản lý và thu về được 5 phiếu hợp lệ.

b) Giáo viên

Chúng tôi tiến hành khảo sát bằng phiếu 300 GV ở 5 trường THPT và thu về được 5 phiếu cán bộ quản lý và 230 phiếu hợp lệ.

Trong 230 GV tham gia nghiên cứu có 26 GV Toán (chiếm 11,3%), 26 GV Lý (chiếm 11,3%), 27 GV Hóa (chiếm 11,7%), 39 GV Văn

(chiếm 11,7%), 19 GV Sinh (chiếm 8,3%), 17 GV Sử (chiếm 7,4%), 15 GV Địa (chiếm 6,5%), 8 GV Tin học (chiếm 11,7%), 31 GV Tiếng Anh (chiếm 13,5%), 6 GV Giáo dục công dân (chiếm 6%), 4 GV Công nghệ (chiếm 1,7%), 12 GV Thể dục (chiếm 5,2%) trong tổng số (xem Biểu đồ 1).



Trong 230 GV tham gia nghiên cứu có 20 GV đạt trình độ sau đại học (chiếm 8,7%), 205 GV đạt trình độ đại học (chiếm 89,1%), 2 GV đạt trình độ cao đẳng (chiếm 0,9%), 01 GV trình độ khác (chiếm 0,4%) và 02 GV không có ý kiến (chiếm 0,9%) trong tổng số

Về trình độ CNTT, có 0,4% GV đạt trình độ sau đại học, 4,3% đại học, 0,4% cao đẳng, 79,6% tham gia các khóa ngắn hạn về CNTT, và không ý kiến 14,8% .

Như vậy, 14,8% không ý kiến cho ta thấy một phần do họ chưa xác định được trình độ CNTT của họ và việc ứng dụng CNTT trong dạy học sẽ rất ít.

Về khối lớp giảng dạy, có 24,8% GV dạy lớp 10; 37,8% GV dạy lớp 11; 36,1% GV dạy lớp 12 và không ý kiến 1,3%.

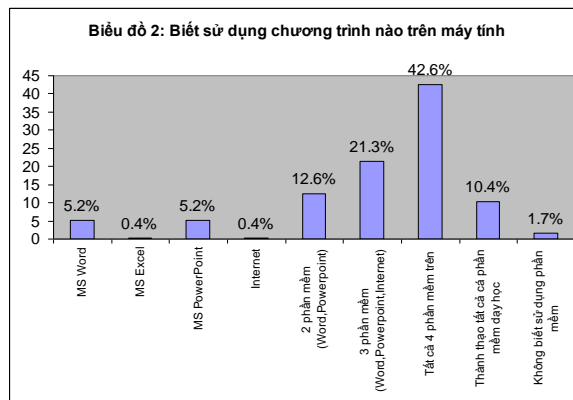
3.2. Kết quả khảo sát

3.2.1. Kết quả khảo sát GV

Trong phần nội dung cơ bản chúng tôi sử dụng 8 câu hỏi và GV chọn trực tiếp những câu hỏi chúng tôi soạn thảo (từ câu 5 đến 12).

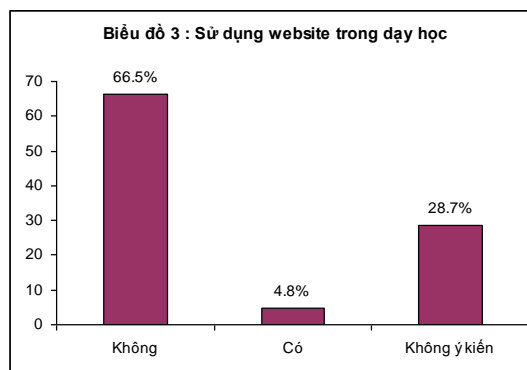
Ở câu 5, chúng tôi hỏi về những hiểu biết của GV về sử dụng các phần mềm hỗ trợ thiết kế BGĐT với 5 lựa chọn, thì mẫu lựa chọn nhiều nhất là “Sử dụng được 4 phần mềm MS Word, MS Excel, MS PowerPoint, Internet” với

98 GV chiếm 42.6%, mẫu lựa chọn ít nhất là “*biết chỉ một phần mềm MS Excel hoặc Internet*” chỉ 1 GV chọn chiếm 0.4% và 4 GV không biết sử dụng phần mềm chiếm 1.7%. Như vậy, phần lớn GV đã biết sử dụng các phần mềm vi tính (xem Biểu đồ 2).



Con số 1,7% GV không biết sử dụng phần mềm nào là con số chúng ta cần phải quan tâm vì số GV này sẽ không có kiến thức về giảng dạy hiện đại. Chỉ có 10,4% GV là sử dụng thành thạo các phần mềm, con số này cũng rất khiêm tốn. Mặc dù có đến 42,6% GV cho rằng biết cả 4 phần mềm cơ bản nhưng thực chất mức độ biết chưa phản ánh được khả năng ứng dụng vào việc giảng dạy. Nếu cần thiết nhà trường nên tổ chức thi tin học để phân loại trình độ CNTT của GV để dễ dàng trong công tác bồi dưỡng kiến thức về CNTT.

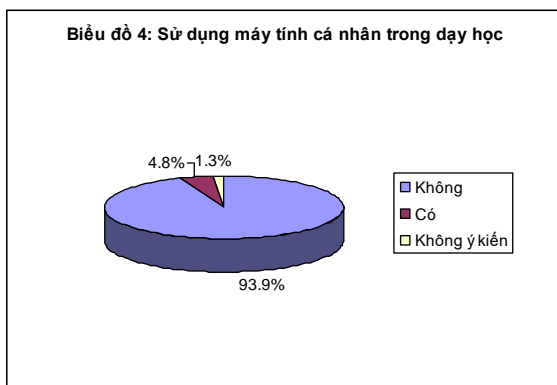
Khi được hỏi, thầy cô có sử dụng website trong dạy học với 2 lựa chọn, thì mẫu lựa chọn nhiều nhất là “Không” với 153 GV chiếm 66,56%, mẫu lựa chọn ít nhất là “Có” chỉ 11 GV chọn chiếm 4.8% và 66 GV không ý kiến chiếm 28.7% (xem Biểu đồ 3).



Rõ ràng đây là khiếm khuyết lớn khi

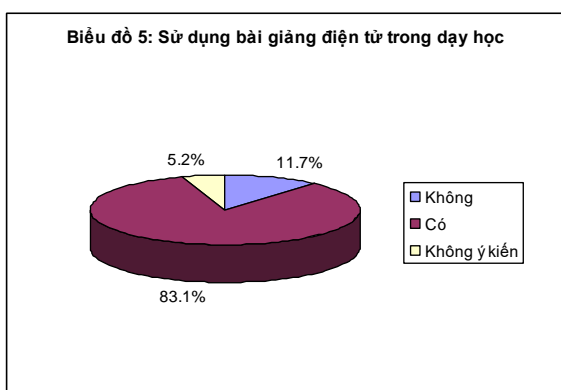
thầy cô không sử dụng website trong dạy học. Việc này hạn chế rất nhiều kiến thức của GV trong đổi mới phương pháp giảng dạy.

Từ Biểu đồ 4 trên cho thấy, đa số GV cho rằng sử dụng máy tính cá nhân trong dạy học là cần thiết, có tới 216 GV lựa chọn (93,9%), 11 GV thấy không cần thiết (4,8%), 3 GV không ý kiến (1,3%).



Từ Biểu đồ 5 cho thấy, đa số GV cho rằng sử dụng BGĐT trong dạy học là cần thiết, có tới 191 GV lựa chọn (83,8%), 27 GV thấy không cần thiết (11,7%), 12 GV không ý kiến (5,2%).

BGĐT là rất cần thiết trong đổi mới phương pháp dạy học, nhưng có đến 11,7% GV cho là không cần thiết và 5,2% GV không có ý kiến. Cho ta thấy cần phải nâng cao nhận thức của GV về lợi ích của BGĐT.

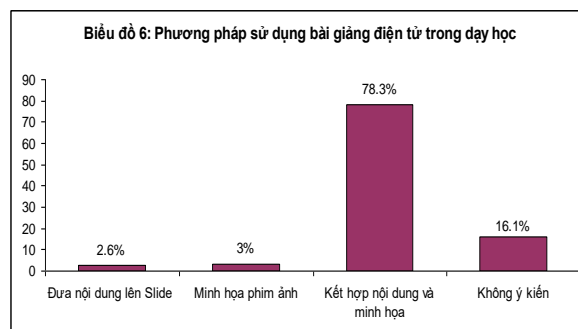


Khi được hỏi về số tiết mà GV có sử dụng BGĐT trong dạy học, thì kết quả cho thấy số tiết có sử dụng nhiều nhất là 500tiết/1năm với 1 GV chiếm 0.4%, tiết có sử dụng ít nhất là 1 tiết/1năm ở 8 GV chọn chiếm 3.5%, không cần thiết với 3 GV chọn chiếm 1.3%, 58 GV không ý

kiến chiếm 25.2% .

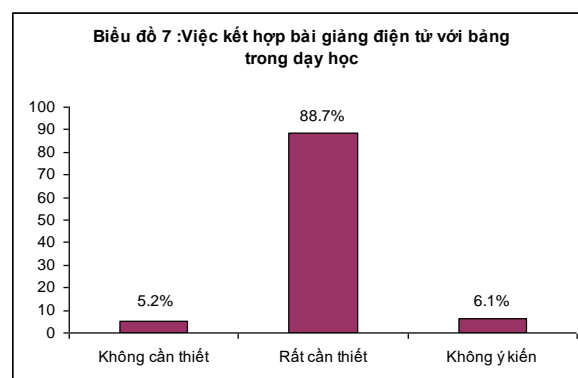
25,2% GV không ý kiến về số tiết dạy của GV có sử dụng BGĐT cho thấy 25,2% GV này có thể là những GV không sử dụng CNTT trong dạy học.

Đối với hình thức dạy học BGĐT thì việc kết hợp nội dung và minh họa nhận được nhiều trả lời nhất chiếm 78,3%, minh họa phim ảnh 3 %, đưa nội dung lên slide 2,6%, trong khi đó không có ý kiến 16,1% (xem Biểu đồ 6).



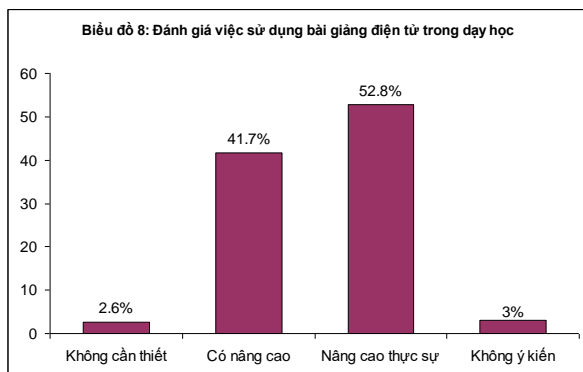
Kết quả trên cho thấy GV nào đã ứng dụng CNTT trong dạy học thì đồng thời biết vận dụng nội dung và minh họa để bài học được phong phú hơn.

Đối với hình thức dạy học bằng BGĐT thì việc kết hợp BGĐT với bảng là rất cần thiết và nhận được nhiều trả lời nhất chiếm 88,7%, không cần thiết 5,3 %, trong khi đó không có ý kiến 6,1% (xem Biểu đồ 7).



Khi được đề nghị đánh giá việc sử dụng BGĐT trong dạy học, thì có 121 GV chiếm 52,7% nâng cao chất lượng thực sự, 96 GV chiếm 41.7% có nâng cao chất lượng nhưng không đáng kể , 2,6% GV không cần thiết, 3%

GV không ý kiến (xem Biểu đồ 8).



Con số GV cho rằng BGĐT không nâng cao chất lượng giáo dục thực sự, cho thấy kỹ năng soạn BGĐT của các GV này chưa có. Vì vậy việc bồi dưỡng kiến thức BGĐT cho GV là việc làm rất cần thiết.

3.2.2. Kết quả khảo sát cán bộ quản lý

+ 5 phiếu đồng ý (chiếm 100%) trường có chủ trương đưa việc ứng dụng CNTT trong dạy học.

+ 5 phiếu đồng ý (chiếm 100%) trường có hoạch định cụ thể triển khai việc sử dụng CNTT trong giảng dạy cho tất cả các môn học.

+ 4 phiếu đồng ý (chiếm 80%), 1 phiếu không đồng ý (chiếm 20%) trường có trang bị máy chiếu cho các phòng học.

+ 5 phiếu đồng ý (chiếm 100%) trường có quy định cụ thể nhằm khuyến khích GV trong trường ứng dụng CNTT trong dạy học.

+ 5 phiếu đồng ý (chiếm 100%) trường có kết nối Internet

+ 4 phiếu đồng ý (chiếm 80%), 1 phiếu không đồng ý (chiếm 20%) trường có tổ chức GV ứng dụng CNTT để đổi mới phương pháp dạy học

+ 3 phiếu đồng ý (chiếm 75%), 1 phiếu không đồng ý (chiếm 25%), 1 phiếu không ý kiến về sử dụng các phần mềm dạy học sử dụng trong các môn học.

Các quy định cụ thể nhằm khuyến khích GV ứng dụng CNTT trong dạy học: khuyến khích ứng dụng CNTT trong thi GV giỏi (chiếm 100%), khuyến khích ứng dụng CNTT các tiết

dạy trên lớp (chiếm 100%), khuyến khích bằng cách hỗ trợ tài chính và cơ sở vật chất cho hoạt động ứng dụng CNTT (chiếm 100%) trên tổng số trường.

Về cơ sở vật chất, các trường đều trang bị phòng máy vi tính và máy tính chủ yếu được mua từ 5 năm trở lại đây, chỉ có một số ít máy tính được trang bị trên 5 năm và máy chiếu cũng được trang bị ở một số phòng học dùng để thao giảng các tiết học có sử dụng BGĐT nhưng số lượng và chất lượng còn hạn chế.

Hầu hết cán bộ quản lý đều muốn nâng cao năng lực ứng dụng CNTT cho GV và đều có nhận thức đúng tầm quan trọng của ứng dụng CNTT trong dạy học. Như vậy việc tiến hành nâng cao năng lực CNTT này cần phải tổ chức như thế nào, vào thời điểm nào là hợp lý và hiệu quả. Những vấn đề này chúng ta sẽ đưa vào phần giải pháp và kiến nghị của đề tài.

Qua nghiên cứu kết quả nghiên cứu thực trạng dạy học bằng BGĐT tại các trường THPT trên địa bàn TP.HCM chúng tôi đã rút ra những kết quả sau:

- Đa số giáo viên tại 5 trường THPT trên địa bàn TP.HCM mà chúng tôi đã khảo sát đánh giá cao tầm quan trọng của việc sử dụng BGĐT trong quá trình dạy học tại các trường THPT và khẳng định việc ứng dụng CNTT trong dạy học là cần thiết tuy nhiên cũng còn một số giáo viên còn xem nhẹ hình thức dạy học này.

- Các giáo viên mong muốn BGH nhà trường tạo điều kiện để các GV dạy học bằng BGĐT trong quá trình dạy học. Tuy nhiên hiểu biết về quy trình và thiết kế, sử dụng các thiết bị dạy học thì còn rất nhiều giáo viên chưa nắm cụ thể.

4. Đề xuất giải pháp

Qua nghiên cứu, chúng tôi nhận thấy để nâng cao hiệu quả trong dạy học bằng BGĐT tại một số trường THPT trên địa bàn TPHCM chúng ta cần thực hiện các giải pháp sau:

4.1. Giải pháp 1. Khuyến khích giáo viên phát triển hình thức dạy học bằng BGĐT trong quá

trình giảng dạy không chỉ ở những môn thuộc khối kiến thức cơ sở có minh họa thực tế mà cả những môn cơ bản của tất cả các môn học bậc THPT.

4.1.1. Trang bị kiến thức cho giáo viên về hình thức dạy học bằng BGĐT

Trang bị kiến thức, phổ biến rộng rãi quy trình thiết kế và giảng dạy một cách hiệu quả cho giáo viên cũng như các ích lợi mà dạy học bằng BGĐT mang lại để giáo viên áp dụng trong môn học mà mình tham gia giảng dạy.

Vì có rất nhiều giáo viên chưa thấy rõ tầm quan trọng và lợi ích mà việc dạy học bằng BGĐT mang lại cho nên nhà trường cần tăng cường bồi dưỡng cho giáo viên các kiến thức về tin học và phương pháp giảng dạy:

+ Giáo viên khi dạy học bằng BGĐT cần phải biết cách trình bày bài giảng sao cho hài hòa, bắt mắt, trực quan sinh động, có tính tương tác cao và tạo không khí học tập thoải mái hiệu quả.

+ Giáo viên cần thấy rằng chất lượng BGĐT phụ thuộc rất nhiều vào kết quả và sự tiếp thu của học sinh. Hình thức tổ chức dạy học bằng BGĐT là một trong những hình thức tổ chức dạy học tích cực hóa người học và mang tính tự học của học sinh.

+ Giáo viên cần nắm những đặc điểm cốt lõi của BGĐT là khi tiến hành tổ chức dạy học cần phải bố trí các chủ đề và nội dung một cách khoa học.

+ Giáo viên cần nắm rõ các chức năng của BGĐT là: Chức năng nhận thức, chức năng giáo dục và Chức năng đánh giá và tự kiểm tra.

4.1.2. Nhà trường nên tổ chức sinh hoạt Tổ bộ môn và cho giáo viên dự giờ dạy học trong tiết dạy có sử dụng BGĐT để có những kinh nghiệm hỗ trợ nhau trong chuyên môn

+ Ban giám hiệu nên phân bố thời gian hợp lý cho các giáo viên trẻ dự giờ dạy của những giáo viên có kinh nghiệm trong việc phát triển những hình thức dạy học mà trong đó có áp dụng hình thức dạy học bằng BGĐT.

+ Các tổ bộ môn cần có lịch trình kiểm tra

đôn đốc giáo viên trong việc áp dụng các phương pháp hiệu quả trong dạy học. Tùy theo nội dung của bài học mà Bộ môn nên khuyến khích giáo viên đầu tư cho tiết dạy hiệu quả thông qua hình thức ứng dụng CNTT trong dạy học.

+ Nên duy trì áp dụng phiếu dự giờ và nhận xét giờ giảng để giáo viên có thể rút ra những kinh nghiệm tốt phục vụ cho việc giảng dạy của bản thân.

+ Cần có những biện pháp hữu hiệu thúc đẩy và khuyến khích giáo viên trong đổi mới phương pháp dạy học như:

- Khen thưởng các giáo viên có những sáng kiến trong đổi mới phương pháp dạy học trong việc áp dụng các hình thức dạy học có ứng dụng CNTT.

- Tổ chức các cuộc thi giáo viên giỏi thông qua các tiết giảng cụ thể. Việc tổ chức thi phải có giải thưởng để động viên giáo viên tham gia.

- Thường xuyên phát phiếu nhận xét giáo viên cho học sinh để bản thân giáo viên nhận được sự phản hồi từ phía người học và có như thế thì bản thân giáo viên mới tự phấn đấu ngày càng hoàn thiện hơn.

4.2. Giải pháp 2. Tăng cường đào tạo và bồi dưỡng kiến thức về CNTT cho giáo viên

+ Nhà trường cần nâng cao chất lượng trong việc đào tạo bồi dưỡng kiến thức tin học cho giáo viên. Cần bổ sung các kiến thức về phương pháp giảng dạy cho giáo viên trong đó có hình thức dạy học bằng BGĐT.

+ Cần có những tài liệu, phim ảnh điện tử của Việt Nam và nước ngoài để cho giáo viên nghiên cứu mà áp dụng vào bài giảng của mình.

+ Nhà trường nên thường xuyên tổ chức các buổi sinh hoạt chuyên đề về ứng dụng CNTT trong dạy học bằng cách mời chuyên gia về lĩnh vực CNTT báo cáo các thành tựu mới của CNTT hiện nay.

5. Kết luận

Về mặt lý luận:

+ Tìm hiểu lý luận dạy học về quá trình thực hiện và dạy học bằng BGĐT, hình thức tổ chức dạy học, đặc trưng của quá trình dạy học có sử dụng CNTT đã được làm sáng tỏ.

+ Các tư liệu điện tử được các GV thiết kế riêng lẻ cho từng bài học theo SGK giúp GV có thể dễ dàng tìm kiếm để tích hợp vào BGĐT cá nhân để dạy - học và do đó GV không bị phụ thuộc vào phần mềm khi dạy học, xây dựng các tiêu chí BGĐT. Điều này thể hiện **tính mới** của đề tài.

Về kết quả nghiên cứu thực trạng dạy học bằng BGĐT tại các trường THPT trên địa bàn TP.HCM:

Qua nghiên cứu kết quả nghiên cứu thực trạng dạy học bằng BGĐT tại các trường THPT trên địa bàn TP.HCM chúng tôi đã rút ra những kết quả sau:

- Đa số giáo viên tại 5 trường THPT trên địa bàn TP.HCM mà chúng tôi đã khảo sát đánh giá cao tầm quan trọng của việc sử dụng BGĐT trong quá trình dạy học tại các trường THPT và khẳng định việc ứng dụng CNTT trong dạy học là cần thiết tuy nhiên cũng còn một số giáo viên còn xem nhẹ hình thức dạy học này.

- Các giáo viên mong muốn lãnh đạo nhà trường tạo điều kiện để các GV dạy học bằng BGĐT trong quá trình dạy học. Tuy nhiên hiểu biết về quy trình và thiết kế, sử dụng các thiết bị dạy học thì còn rất nhiều giáo viên chưa nắm cụ thể.

Đề tài đã nhận được sự hỗ trợ thiết thực

về vật chất và tinh thần của trường Đại học Sư phạm TP.HCM, đặc biệt là phòng Khoa học Công nghệ - Môi trường & Tạp chí Khoa học và Viện Nghiên cứu Giáo dục; sự phối hợp hỗ trợ tích cực của các trường THPT đã quan tâm chỉ đạo, giúp đỡ, cung cấp tài liệu, tạo điều kiện thuận lợi để chúng tôi thực hiện đề tài này.

Kiến nghị:

Từ những kết quả nghiên cứu trên chúng tôi xin nêu ra một số kiến nghị sau:

- Bộ GD&ĐT sớm đưa ra các tiêu chí đánh giá tiết dạy có sử dụng CNTT. Chuẩn BGĐT để có cơ sở thẩm định, tạo ra ngân hàng BGĐT có chất lượng.

- Bộ GD&ĐT chỉ đạo về việc đánh giá các giáo án điện tử, các tiết dạy có sử dụng giáo án điện tử và các thư viện điện tử.

- Bộ GD&ĐT chỉ đạo thống nhất sử dụng đồng bộ dữ liệu và có chiến lược phát triển CNTT cho toàn ngành.

- Tiếp tục hoàn chỉnh cơ sở vật chất như bổ sung thiết bị giảng dạy, quang hóa đường truyền Internet,... nhằm đồng bộ hóa cơ sở vật chất tại các trường THPT.

- Tiếp tục cùng các đối tác tổ chức bồi dưỡng giáo viên, nhằm nâng cao năng lực của giáo viên trong việc ứng dụng CNTT vào giảng dạy.

- Triển khai các phần mềm ứng dụng trong giáo dục, củng cố và mở rộng hệ thống thư viện điện tử.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Bộ giáo dục và đào tạo (2009), kỹ yếu hội thảo “*Tăng cường năng lực ứng dụng CNTT trong dạy học và nghiên cứu khoa học*”.
- [2] Bộ giáo dục và đào tạo(2012), kỹ yếu hội thảo “*Khai thác và ứng dụng CNTT trong dạy học, xây dựng hồ sơ dạy học, hướng dẫn học sinh nghiên cứu khoa học*”
- [3] Nguyễn Mạnh Cường (CS.2004.23.70) “*Xây dựng giáo trình điện tử hướng dẫn sử dụng các phần mềm đơn giản và thiết bị tin học để thiết kế và thực hiện bài giảng trên máy tính*”.
- [4] Nguyễn Ngọc Tài (CS.2010.19.114) “*Thực trạng hình thức dạy học seminar ở trường Đại học Sư phạm TP.HCM*”.